

DANH SÁCH HỌC SINH K.11 NH 2023 - 2024

STT	LỚP CŨ	LỚP MỚI	Mã học sinh	Họ tên	Ngày sinh	Môn tự chọn
1	10A5	11A10	7957603003	Trương Thị Hoài An	02/02/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
2	10A13	11A10	7969714912	Đặng Phương Anh	19/10/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
3	10A5	11A10	7903955960	Nguyễn Mai Phương Anh	29/10/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
4	10A5	11A10	7969715014	Trịnh Phương Anh	27/12/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
5	10A13	11A10	7927632978	Trần Quốc Bảo	14/06/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
6	10A5	11A10	7969715017	Nguyễn Lữ Minh Châu	20/02/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
7	10A13	11A10	7962022689	Hoàng Hà Ngọc Diễm	30/11/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
8	10A6	11A10	7914651352	Tô Võ Tú Duyên	16/08/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
9	10A5	11A10	7927223245	Lê Nguyễn Gia Hân	23/10/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
10	10A6	11A10	7969715036	Nguyễn Dương Trung Hậu	28/10/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
11	10A6	11A10	7964316008	Đặng Quang Hùng	13/03/2006	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
12	10A5	11A10	7969715021	Thiều Minh Hưng	05/12/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
13	10A6	11A10	7470053129	Hồ Ngọc Hưng	28/06/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
14	10A13	11A10	7943918826	Tăng Thị Diễm Hương	11/02/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
15	10A6	11A10	7969715045	Lê Quốc Khanh	14/09/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
16	10A5	11A10	7921073347	Nguyễn Trường Khánh	20/03/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
17	10A13	11A10	7969714917	Lê Thị Ngọc Linh	08/05/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
18	10A5	11A10	7969715023	Huỳnh Thị Mỹ Linh	27/07/2006	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
19	10A6	11A10	7969715048	Nguyễn Thanh Thùy Linh	23/12/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
20	10A5	11A10	7969715026	Trương Ngọc Mẫn	23/01/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
21	10A5	11A10	7969715027	Nguyễn Thảo My	05/03/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
22	10A6	11A10	7969715051	Lê Hoàng Nghĩa	23/10/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
23	10A13	11A10	7969714920	Đoàn Mỹ Nhân	30/07/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
24	10A13	11A10	7928635519	Huỳnh Ngọc Tuyết Nhi	11/11/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
25	10A5	11A10	7969715030	Trần Lê Yến Nhi	13/03/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
26	10A6	11A10	7970053131	Lê Thanh Phú	13/05/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
27	10A13	11A10	7969714922	Dương Anh Quốc	07/03/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
28	10A5	11A10	7970053117	Trương Thanh Bảo Quốc	25/08/2006	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
29	10A13	11A10	7927633440	Trần Thanh Sơn	07/11/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
30	10A6	11A10	7957950587	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	12/04/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
31	10A6	11A10	7969715057	Nguyễn Thị Kim Tiên	02/04/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
32	10A5	11A10	7943520481	Nguyễn Chơn Trọng Tín	21/06/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
33	10A6	11A10	7969715059	Bùi Thiên Thanh	05/08/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
34	10A13	11A10	7969714925	Phạm Trần Bảo Thuý	30/10/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
35	10A5	11A10	7969715033	Nguyễn An Thuyền	06/06/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
36	10A6	11A10	7969715063	Đoàn Minh Thư	02/12/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
37	10A13	11A10	7543918894	Đỗ Ngô Hoài Thương	20/07/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
38	10A13	11A10	7969714926	Vương Hồng Trang	06/09/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
39	10A13	11A10	7942653327	Đồng Mai Trinh	31/05/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
40	10A5	11A10	7943919019	Lê Phương Uyên	19/11/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
41	10A6	11A10	7969715067	Mai Ngọc Phương Uyên	27/12/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN
42	10A13	11A10	7942653333	Vũ Thị Tường Vy	19/11/2007	Địa, GDKTPL,Sinh, CN